CÔNG TY CP DV VỆ SINH CÔNG NGHIỆP ĐÀ NẴNG SONGANHHYG

PHIẾU YÊU CẦU KHẮC PHỤC (CAR), THEO DÕI SLA & TÁI NGHIỆM THU DỊCH HẠI

Đồng bộ SOW-PCS-01, GB-PCS-01, PCS-02 & BM-PCS-08 · Khung SLA S1–S2 & CAPA, tìm nguyên nhân gốc & phối hợp M&E Bên A

Mã biểu mẫu: BM-PCS-10
Phiên bản: v3.0 (19/11/2026)
Tham chiếu: SOW-PCS-01 & PCS-02
Mã phiếu CAR: .....

Công trình / Mã HĐ	..... | Mã HĐ:	**Ngày giờ lập CAR**	.....:..... Ngày ...../...../202...
Điểm KPI hiện tại	..... / 100 điểm (BM-PCS-08) · Loại: ☐ K.soát ☐ B.trì ☐ B.A	**Người lập & ĐT**	..... (ĐT: .....)

1. PHÂN LOẠI MỨC ĐỘ SLA & NGƯỠNG THỜI GIAN PHẢN HỒI BẮT BUỘC (THEO SOW-PCS-01 & GB-PCS-01)

Mức SLA	Tình huống thực tế ngoài công trình	Phản hồi / Có mặt	Hoàn tất xử lý & Tái k.tra	Chọn mức áp dụng
S1 · Khẩn	Rệp giường phòng đang bán, rắn/tổ ong gần lối đi, chuột chạy ban ngày khu F&B/xưởng, sự cố tràn hóa chất.	≤ 30p gọi / ≤ 2h có mặt	Xử lý trong ca; tái k.tra 10–14d	☐ Áp dụng S1
S2 · Ưu tiên	Gián Đức bùng phát, đèn UV ≥ 30 con/tuần, chuột ăn mồi > 2 trạm liên tiếp, chỉ số BI muỗi vượt ngưỡng.	≤ 30p gọi / ≤ 4h có mặt	Hoàn tất ≤ 24h; k.tra lại 7 ngày	☐ Áp dụng S2
CAPA · K.phục	Đóng điểm trừ KPI 70–79đ, vỡ/bẩn hộp trạm chuột ngoại vi, cháy bóng UV > 12 tháng, thiếu nhãn QR.	Xác nhận trong ngày	Đóng điểm KPI ≤ 24–48h	☐ Áp dụng CAPA

2. NHẬT KÝ SỰ KHÔNG PHÙ HỢP, NGUYÊN NHÂN GỐC & HÀNH ĐỘNG KHẮC PHỤC (CHẶN LỖI LẶP LẠI)

TT	Vị trí & hiện trạng phát hiện (Kèm ảnh/tọa độ trạm)	Nguyên nhân gốc (Thuốc, Liều, Kháng, hay Kết cấu hở)	Biện pháp khắc phục (KTV xử lý / Đổi hoạt chất / Đề nghị Bên A)	Hạn xong & Trạng thái
1				Hạn: ..../.... ☐ Đóng ☐ Mở
2				Hạn: ..../.... ☐ Đóng ☐ Mở
3				Hạn: ..../.... ☐ Đóng ☐ Mở
4				Hạn: ..../.... ☐ Đóng ☐ Mở

3. THEO DÕI KIẾN NGHỊ KẾT CẤU BÊN A (PHẦN M&E BÀN GIAO) & KẾT QUẢ TÁI NGHIỆM THU SAU XỬ LÝ

Hạng mục kết cấu thuộc trách nhiệm Bên A	Yêu cầu kỹ thuật (SOW-PCS-01)	Kết quả kiểm tra lại (Chu kỳ tái k.tra)
☐ Gioăng cửa xuất nhập > 3 mm · ☐ Cửa kéo mở quá lâu	Thay cao su chân cửa đạt khe hở ≤ 3 mm; đóng cửa nhanh < 60s	Ngày tái kiểm: ...../...../202... · Điểm KPI lại: ...../100
☐ Lưới chắn côn trùng rách · ☐ Hở cổ ống ga/nước	Bọc lưới inox ô ≤ 1,5 mm; trám kín vữa/keo cổ ống xuyên tường	Độ lặp lỗi sau 14 ngày: ☐ Không phát sinh ☐ Mở CAR lần 2
☐ Đọng nước bể mỡ / rác hở · ☐ Đèn chiếu dụ kiến	Đổ rác trước 22h00, nạo vét bẫy mỡ & chuyển đèn sân sang ánh sáng vàng	Mức đạt nghiệm thu: ☐ ĐẠT (≥ 80 điểm) ☐ KHÔNG ĐẠT

QUY TẮC ĐÓNG PHIẾU CAR & XỬ LÝ KHÁNG THUỐC: Không đóng CAR chỉ bằng cách "phun lại liều cũ". Nếu cùng một nhóm côn trùng tái phát 2 lần trong 30 ngày tại cùng vị trí, Tổ trưởng bắt buộc kiểm tra tính kháng thuốc và chuyển sang hoạt chất khác nhóm IRAC (`PCS-05`: chuyển từ Pyrethroid Nhóm 3A sang Topfly 10WG Nhóm 4A hoặc Gel chuyên dụng), đồng thời chụp ảnh hiện trường Trước – Sau đính kèm hồ sơ.

TỔ TRƯỞNG / KTV KHẮC PHỤC (Ghi rõ ca & thuốc)	QUẢN LÝ QA/HSE SONGANHHYG (Duyệt đóng CAR)	ĐẠI DIỆN BÊN A / BQL / QA (Xác nhận tái nghiệm thu)
Đã xử lý đúng SLA, đủ ảnh đối chiếu & hướng dẫn Bên A. Họ tên & chữ ký:	Xác nhận đúng nguyên nhân gốc & mở lại hiệu lực ca. Họ tên & chữ ký:	☐ Chấp nhận đóng CAR · ☐ Đã tiếp nhận phần kết cấu Bên A Họ tên & chữ ký: